

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HS-PT
Ngày 21- 8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quảng Lực

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt

Ông Nguyễn Hữu Tuyển

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại Trường Trung cấp Luật Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 50/2018/HSPT ngày 12/7/2018 đối với bị cáo Trần Văn T, do có kháng cáo của Bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HS-ST ngày 05/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Trần Văn T sinh ngày 06/3/1994 tại Quảng Bình; nơi cư trú: tổ dân phố C, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 14/5/2012 bị đưa vào cơ sở giáo dục Hoàn Cát với thời hạn 18 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 30/12/2015 bị xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, ngày 16/12/2016 bị xử phạt hành chính 4.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; Bị bắt tạm giam ngày 05/2/2018; có mặt tại phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 0 giờ 50 phút ngày 22/01/2018 Phòng cảnh sát cơ động PK 20 Công an tỉnh Quảng Bình trong khi làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện Trần Văn T điều khiển xe mô tô Cup 50 đang lưu thông trên đường Trần Hưng Đ thuộc Tổ dân phố 1, phường Đ, thành phố Đ có nhiều nghi vấn. Khi tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện trong túi áo khoác của T đang mặc trên người có 01 vỏ bao thuốc lá Jet màu trắng, bên trong có 07 viên nén màu hồng, hình tròn được bọc trong giấy bạc. Trần Văn T khai nhận 07 viên nén này là ma túy loại hồng phiến mà T vừa mua từ một thanh niên không quen biết với giá 700.000 đồng, trên đường về nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ.

Theo kết luận giám định số 186 ngày 26/01/2018 của Phòng kinh tế hình sự Công an tỉnh Quảng Bình thì 07 viên nén màu hồng hình tròn trên là ma túy loại methamphetamine, khối lượng 0,689 gam.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSĐH-TA ngày 24/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2018/HS-ST ngày 05/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

3. Về hình phạt, xử phạt bị cáo Trần Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/2/2018.

4. Về xử lý vật chứng, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư ký hiệu số 186 được niêm phong, bên trong có chứa 0,468 gam ma túy loại methamphetamine;

Trả lại cho Trần Văn T 01 điện thoại di động hiệu Mobile màu xanh đen có số Imei 861767030233474, máy đã qua sử dụng. Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

5. Về án phí sơ thẩm, áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, xử buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Ngày 20/6/2018 bị cáo Trần Văn T kháng cáo với nội dung trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin được giảm án để sớm được trở về gia đình giúp đỡ mẹ và anh trai hiện đang gặp khó khăn về kinh tế, sức khỏe yếu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm vì mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là thỏa đáng, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết gì mới để xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Nội dung vụ án mà Bản án sơ thẩm đã xác định hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo mà Bản án sơ thẩm đã xác định là có căn cứ.

[2]. Khối lượng ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ được trong túi áo khoác T đang mặc trên người là 0,689 gam, loại methamphetamine. Đây là khối lượng dùng để định khung hình phạt tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự hiện hành. Do đó Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo Trần Văn T có nhân thân xấu do đó với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà án sơ thẩm đã áp dụng thấy rằng mức hình phạt 15 tháng tù đối với bị cáo là thỏa đáng, vì đây là mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (phạt từ 01 năm tù đến 05 năm tù).

[4]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết gì mới để có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T, vì vậy không thể thỏa mãn kháng cáo của bị cáo được, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5]. Hộ cận nghèo không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó trong vụ án này việc án sơ thẩm áp dụng tình tiết hộ cận nghèo để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là không đúng. Tuy vậy vấn đề này không có kháng nghị, nên cấp phúc thẩm không xem xét sửa án, chỉ nêu để rút kinh nghiệm.

[6]. Các nội dung khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cần được giữ nguyên.

[7]. Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Trần Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/2/2018.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn T 45 ngày để bảo đảm thi hành án (có quyết định tạm giam riêng).

3. Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 21/8/2018.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BLTTHS;
- Phòng PV 27-CAQB;
- Vụ GDKT 1 TAND TC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

(Đã Ký)

Hoàng Quảng Lực